

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số **45/2021/HS-ST**

Ngày **31-5-2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trịnh Thị Kha**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Sầm Dắt Phấn**

**Bà Trương Thị Lệ Thanh**

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phan Nguyễn Thành Trung-** Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Hữu Thọ-** Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2021/HSST, ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/HSST- QĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Thị C-** sinh năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán nhỏ. Trình độ học vấn: 01/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Con ông Phạm Văn Thành- sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị Tư- sinh năm 1942. Chồng: Nguyễn Khắc Thịnh (đã ly hôn năm 2011) và có 04 người con chung với ông Thịnh (lớn nhất sinh năm 1981 và nhỏ nhất sinh năm 1987). Từ năm 2012 chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn Minh- sinh năm 1960 (đã chết). Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt ngày 04/8/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/8/2020, “có mặt”.

2. **Lê Anh K-** sinh năm 1970 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số 51, ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 05/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn Nhiều - sinh năm 1943 và bà Phạm Thị Học- sinh năm 1946. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 04/8/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/8/2020, “có mặt”.

**3. Nguyễn Khoa Từ D-** sinh năm 1992 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 09/12. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Khoa Nguyên- sinh năm 1965 và bà Võ Thị Thu Sương- sinh năm 1968. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 04/8/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/8/2020, “có mặt”.

**4. Nguyễn Văn H-** sinh năm 1986 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 180, KDC 19, ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Trước đây là Lao động phổ thông. Vào năm 2000 bị tai nạn lao động chấn thương cột sống phải ngồi xe lăn nên không lao động được. Trình độ học vấn: 01/12. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn Răng- sinh năm 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Huệ- sinh năm 1960. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 04/8/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/8/2020, “có mặt”.

**5. Nguyễn Văn T-** sinh năm 1970 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số 60, KDC 3, ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 04/12. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Tạ Văn Hội- sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị Chung- sinh năm 1935 (đã chết). Vợ: Phạm Thị Kim Ngân- sinh năm 1972. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 04/8/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/8/2020, “có mặt”.

**6. Lê Công B-** sinh năm 1993 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 06/12. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Con ông Lê Văn Hiệp- sinh năm 1971 và bà Vũ Thị Hà- sinh năm 1971. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 03/8/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/8/2020. Ngày 21/7/2020 bị cáo có hành vi cố ý gây thương tích, đến ngày 15/8/2020 bị Cơ quan Cảnh điều tra- Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng khởi tố bị can và bắt tạm giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Tại Bản án số 18/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Lê Công Bắc 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Hiện bản án có kháng cáo và bị cáo đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, “có mặt”.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/8/2020, tại quán nước (không bằng hiệu) của Phạm Thị Cao thuộc ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Phú Hòa bắt quả tang các đối tượng: Phạm Thị Cao, Nguyễn Văn Hải, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Văn Tiến, Lê Công Bắc và Nguyễn Khoa Từ Duy đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức chơi bài “Bình xập xám”. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Công an đã thu giữ:

- Tiền mặt 7.575.0000 đồng, trong đó bao gồm:

- + Thu trên chiếu bạc số tiền 650.000 đồng, trong đó: Tại vị trí của Kiệt số tiền 270.000 đồng, tại vị trí của Bắc số tiền 110.000 đồng, tại vị trí của Hải số tiền 270.000 đồng;

- + Tiền thu xung quanh chiếu bạc 4.055.000 đồng trong số tiền này có 3.055.000 đồng là tiền của Phạm Thị Cao rút ra, 1.000.000 đồng là tiền của Nguyễn Khoa Từ Duy rút ra.

- + Tiền thu trong người các đối tượng 2.870.000 đồng, trong đó: Thu trong người Kiệt 2.270.000 đồng, trong người Tiến 300.000 đồng, trong người Hải 300.000 đồng.

- 05 điện thoại di động các loại.

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã xác định như sau: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/08/2020, tại quán nước của Phạm Thị Cao thuộc ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, các đối tượng Phạm Thị Cao, Nguyễn Văn Hải, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Văn Tiến, Lê Công Bắc, Nguyễn Khoa Từ Duy và 01 đối tượng tên Phong chưa rõ nhân thân, lai lịch rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Bình xập xám” thắng, thua bằng tiền. Cách thức đánh bạc như sau: Bắt đầu mỗi ván bạc người làm cái sẽ dùng 01 bộ bài tây gồm 52 lá bài chia đều cho 04 tụ sao cho mỗi tụ 13 lá. Sau khi chia bài xong thì người chơi sẽ xếp bài thành 3 chi (chi đầu 3 lá, chi giữa 5 lá, chi cuối 5 lá sao cho chi đầu nhỏ hơn chi giữa và chi giữa nhỏ hơn chi cuối). Sau khi xếp bài xong thì người chơi sẽ úp bài xuống để người làm cái xét và tính thắng thua theo số tiền đặt cược (bài có 02 hoặc 03 chi lớn hơn sẽ thắng), nếu người nào không xếp bài theo thứ tự quy định (gọi là “Bình lũng”) sẽ tính thua. Các chi được tính theo thứ tự từ nhỏ đến lớn như sau: Mậu thầu ( có nghĩa là các quân bài trong 01 chi không cùng chất; không cùng giá trị) < (nhỏ hơn) Đôi ( có nghĩa là 02 lá bài cùng giá trị) < (nhỏ hơn) Thù ( có nghĩa là 02 đôi) < (nhỏ hơn) Xám ( có nghĩa là 03 lá bài cùng giá trị) < ( nhỏ hơn) Sảnh ( có nghĩa là 05 lá bài hình thành một dãy liên tiếp không cùng chất; Sảnh A-2-3-4-5 là sảnh nhỏ nhất; Sảnh 10-J- Q-K-A là sảnh lớn nhất) < (nhỏ hơn) Thùng ( có nghĩa là 05 lá bài đồng chất không hình thành một sảnh) < (nhỏ hơn) Cù lũ ( có nghĩa là 01 xám và 01 đôi), qui định lá A là lá lớn nhất, lá 2 là lá nhỏ nhất khi so bài tính thắng thua, nếu chi tụ con giống với chi tụ cái thì tụ cái sẽ thắng, nếu bài nào có 06 đôi hoặc 04 con giống nhau hoặc 03 thùng hoặc 03 sảnh thì ăn trắng (nghĩa là thắng không cần phải so chi). Để thực hiện hành vi đánh bạc Phạm Thị Cao cung cấp 01 bộ bài tây 52 lá là dụng cụ đánh bạc, kết

thúc việc đánh bạc người thắng nhiều nhất phải trả 10.000 đồng tiền mua bài cho Phạm Thị Cao. Các con bạc chia nhau làm 04 tụ do Duy, Kiệt, Hải và Phong là người trực tiếp cầm bài đánh còn Cao, Tiến, Bắc không chơi tụ riêng mà ké tụ của những người đánh bạc cụ thể: Cao ké tụ của Duy, Bắc ké tụ của Hải, Tiến ké tụ của Kiệt. Đánh bạc quy định số tiền thắng thua trong mỗi ván bạc từ 30.000 đồng đến 90.000 đồng. Quá trình đánh bạc Cao quy định người đánh bạc nào muốn đổi bài thì Cao sẽ bán 01 bộ bài mới cho người đánh bạc đó và thu 10.000 đồng (quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang không có người đánh bạc nào yêu cầu đổi bài mới). Những người đánh bạc tại đây đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật, riêng đối tượng tên Phong chưa rõ nhân thân, lai lịch bỏ chạy được. Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.575.000 đồng.

Tại cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 26/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Cao, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Khoa Từ Duy, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Tiến, Lê Công Bắc về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán trình bày lời luận tội, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; nhân thân; những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân điều kiện phạm tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58, 65 Bộ luật Hình sự 2015, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Thị Cao, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Khoa Từ Duy, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Hải mỗi bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021). Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Công Bắc từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX xử lý vật chứng và những vấn đề khác của vụ án. Tiền mặt 7.575.000 đồng, đây là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. 01 bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội. Xét không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy. 05 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Văn Hải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng của Lê Anh Kiệt; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ của Nguyễn Khoa Từ Duy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ của Lê Công Bắc. Quá trình điều tra xác định 05 điện thoại di động trên không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo: Căn cứ vào sự thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với các tình tiết và vật chứng thu thập được trong vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/8/2020, tại quán nước (không bằng hiệu) của Phạm Thị Cao thuộc ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Phú Hòa bắt quả tang các đối tượng: Phạm Thị Cao, Nguyễn Văn Hải, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Văn Tiến, Lê Công Bắc và Nguyễn Khoa Từ Duy và đối tượng tên Phong (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài “Bình xập xám”, với số tiền dùng để đánh bạc là 7.575.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự và như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người và đúng tội. Các bị cáo trong vụ án này đều là những người trong độ tuổi lao động, có nghề nghiệp nhưng lại tụ tập cùng đánh bạc gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa ra xét xử và tuyên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng là cần thiết vừa để trừng phạt các bị cáo vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, số tiền đánh bạc và vai trò của từng bị cáo trong vụ án để cá thể hóa trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Thị Cao là người sử dụng quán nước của bị cáo để đánh bạc, chuẩn bị công cụ để đánh bạc 01 bộ bài tây 52 lá đồng thời đánh bạc số tiền 3.075.000 đồng. Bị cáo không chơi tự riêng mà ké tụ của bị cáo Nguyễn Khoa Từ Duy và thua số tiền 20.000 đồng, khi bị bắt bị cáo còn số tiền 3.055.000 đồng vớt gần chiếu bạc và bị thu giữ. Bị cáo Lê Anh Kiệt đánh bạc số tiền 2.540.000 đồng và trực tiếp cầm bài đánh. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Kiệt hòa vốn (không thắng, không thua) nên khi bị bắt trên chiếu bạc Kiệt còn số tiền 270.000 đồng, trong người Kiệt còn số tiền 2.270.000 đồng và bị thu giữ. Bị cáo Nguyễn Khoa Từ Duy đánh bạc số tiền 1.050.000 đồng và trực tiếp cầm bài đánh. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Duy thua số tiền 50.000 đồng, khi bị bắt Duy còn số tiền 1.000.000 đồng vớt gần chiếu bạc và bị thu giữ. Bị cáo Nguyễn Văn Hải đánh bạc số tiền 300.000 đồng và trực tiếp cầm bài đánh. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Hải thắng số tiền 270.000 đồng, khi bị bắt trên chiếu bạc

Hải còn số tiền 270.000 đồng, trong người Hải còn số tiền 300.000 đồng và bị thu giữ. Bị cáo Nguyễn Văn Tiến đánh bạc số tiền 300.000 đồng và chơi ké tụ của Kiệt. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Tiến hòa vốn (không thắng, không thua) nên khi bị bắt trên người Tiến còn số tiền 300.000 đồng và bị thu giữ. Bị cáo Lê Công Bắc đánh bạc số tiền 80.000 đồng và chơi ké tụ của Hải. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Bắc thắng số tiền 30.000 đồng, khi bị bắt trên chiếu bạc Bắc còn số tiền 110.000 đồng và bị thu giữ.

Các bị cáo Phạm Thị Cao, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Khoa Từ Duy, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Tiến, Lê Công Bắc đều có chung tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Cao, Kiệt, Hải, Tiến, Bắc đều có trình độ học vấn thấp. Riêng bị cáo Cao là phụ nữ. Xét thấy các bị cáo trong vụ án đều không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Vậy nên HĐXX sẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho tất cả các bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Xét thấy các bị cáo Cao, Kiệt, Duy, Hải, Tiến đều có nơi thường trú cụ thể rõ ràng nên cần thiết cho các bị cáo Cao, Kiệt, Duy, Hải, Tiến được hưởng mức hình phạt với thời gian thử thách để các bị cáo cải tạo bản thân dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, được quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Thời gian thử thách của các bị cáo được tính theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Đồng thời sẽ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cao, Kiệt, Duy, Tiến. Riêng bị cáo Hải là người khuyết tật nặng đang được hưởng trợ cấp xã hội và gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung. Đối với bị cáo Lê Công Bắc có hành vi Cố ý gây thương tích vào ngày 21/7/2020 và trong khi đang chờ xem xét việc khởi tố bị can thì bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc cùng đồng phạm, thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Tại Bản án số 18/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt bị cáo Bắc 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng hiện bản án có kháng cáo nên không áp dụng Điều 56 của BLHS để tổng hợp hình phạt tù.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Tiền mặt 7.575.000 đồng, đây là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội. Xét không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- 05 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Văn Hải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng của Lê Anh Kiệt; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ của Nguyễn Khoa Từ Duy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ của Lê Công Bắc. Quá trình điều tra xác định 05 điện thoại di động trên không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Phong, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được xử lý sau.

[4] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị Cao, Lê Anh Kiệt, Nguyễn Khoa Từ Duy, Nguyễn Văn Tiến, Lê Công Bắc phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Hải thuộc trường hợp cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST, quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65; khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Luật thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Thông tư số 64/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019;

Tuyên bố các bị cáo **Phạm Thị C, Lê Anh K, Nguyễn Khoa Từ D, Nguyễn Văn T** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị C 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021).

Giao bị cáo Phạm Thị C cho UBND xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phạm Thị C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung Phạm Thị C **5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)**.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh K 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021).

Giao bị cáo Lê Anh K cho UBND xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Anh Kiệt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung Lê Anh K **5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)**.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khoa Từ Duy 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Khoa Từ D cho UBND xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Khoa Từ D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung Nguyễn Khoa Từ D **5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)**.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung Nguyễn Văn T **3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)**.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Luật thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Thông tư số 64/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo



Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Lê Công B** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Xử phạt bị cáo **Lê Công B 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2020 được trừ đi thời gian 03/8/2020 đến ngày 12/8/2020.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.575.000 đồng (Bảy triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng

(Số tiền và vật chứng tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và tịch thu tiêu hủy hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán theo biên lai thu tiền số 0002926 ngày 15/4/2021 và biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 15/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán).

Căn cứ Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phạm Thị C, Lê Anh K, Nguyễn Khoa Từ D, Nguyễn Văn T, Lê Công B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H được miễn án phí HSST

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trịnh Thị Kha**